BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2025

Số: KQ2500000390_2503121711

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng của gói thầu Gói thầu 01 - In Sách giáo dục phục vụ năm học 2025-2026 nhập tại kho Hà Nội, thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: In Sách giáo dục phục vụ năm học 2025-2026, thuộc dự án/dự toán mua sắm In Sách giáo dục phục vụ năm học 2025-2026

TỔNG GIÁM ĐỐC NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 2 năm 2024;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 848/QĐ-NXBGDVN ngày 26/11/2024 của Tổng Giám đốc NXBGDVN về việc phê duyệt dự toán các gói thầu mua sắm dịch vụ in Sách giáo dục theo hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước thực hiện qua mạng (bao gồm: vật tư giấy, hộp các tông và dịch vụ in) phục vụ năm học 2025-2026 thuộc dự toán mua sắm: In sách giáo dục phục vụ năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 896/QĐ-NXBGDVN ngày 09/12/2024 của Tổng Giám đốc NXBGDVN về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: In Sách giáo dục phục vụ năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số E2500000390_2501092204 ngày 10/01/2025 của Công ty TNHH Một thành viên Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu Gói thầu 01 - In Sách giáo dục phục vụ năm học 2025 - 2026 nhập tại kho Hà Nội thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: In Sách giáo dục phục vụ năm học 2025-2026 thuộc dự toán mua sắm In Sách giáo dục phục vụ năm học 2025-2026 ;

Căn cứ Báo cáo 2802.01/BC-TCG-TT ngày 28/02/2025 của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiên Thành thuộc liên danh HTV về việc báo cáo đánh giá E-HSDT Gói thầu 01 - In Sách giáo dục phục vụ năm học 2025 - 2026 nhập tại kho Hà Nội;

Căn cứ Tờ trình số 412/TTr-NXBGDVN ngày 07/3/2025 của Tổng Giám đốc về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng Gói thầu 01 - In Sách giáo dục phục vụ năm học 2025 - 2026 nhập tại kho Hà Nội;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 46-10/2024/BCTĐ-CNC.TL ngày 10/3/2025 của Công ty CP Coninco – Thăng Long về thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu 01 - In Sách giáo dục phục vụ năm học 2025 - 2026 nhập tại kho Hà Nội;

Căn cứ Báo cáo số 23/BC-KSPC ngày 12/3/2025 của Ban Kiểm soát và Pháp chế về tổng hợp kết quả thẩm định Kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu 01 - In Sách giáo dục phục vụ năm học 2025 - 2026 nhập tại kho Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐTV ngày 12/3/2025 của Hội đồng thành viên NXBGDVN về việc thông qua kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu 01 - In Sách giáo dục phục vụ năm học 2025 - 2026 nhập tại kho Hà Nội;

Xem xét đề nghị của *Ban Kế hoạch Đấu thầu tại Tờ trình số 30/TTr-KHĐT ngày 07/3/2025 và đề nghị của Ban Kiểm soát và Pháp chế tại Báo cáo tổng hợp kết quả thẩm định số 23/BC-KSPC ngày 11/3/2025,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu: *Gói thầu 01 - In Sách giáo dục phục vụ năm học 2025-2026 nhập tại kho Hà Nội;* thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu, bao gồm:

1. Thông tin về gói thầu:

- Số E-TBMT: IB2500000390
- Tên gói thầu: Gói thầu 01 - In Sách giáo dục phục vụ năm học 2025-2026 nhập tại kho Hà Nội
- Giá gói thầu hoặc dự toán được duyệt (nếu có): 667.009.940.517 VND
- Tên chủ đầu tư: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện gói thầu: 135 Ngày

2. Thông tin về nhà thầu trúng thầu:

STT	Phần/ lô nhà thầu tham dự	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Giá dự thầu (VND)	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), giảm giá (nếu có) (VND)	Điểm kỹ thuật (nếu có)	Giá đánh giá (nếu có) (VND)	Giá trúng thầu (VND)	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng	Các nội dung khác (nếu có)
1	HN-Phần 1	Nhà máy in Bộ Quốc Phòng	0100784823	6.099.181.630	6.099.181.630			6.099.181.630	135 ngày	195 ngày	
2	HN-Phần 2	Nhà máy in Bộ Quốc Phòng	0100784823	6.035.261.265	6.035.261.265			6.035.261.265	135 ngày	195 ngày	
3	HN-Phần 3	Nhà máy in Bộ Quốc Phòng	0100784823	6.281.459.930	6.281.459.930			6.281.459.930	135 ngày	195 ngày	
4	HN-Phần 4	Nhà máy in Bộ Quốc Phòng	0100784823	6.137.869.272	6.137.869.272			6.137.869.272	135 ngày	195 ngày	
5	HN-Phần 5	Nhà máy in Bộ Quốc Phòng	0100784823	6.191.754.674	6.191.754.674			6.191.754.674	135 ngày	195 ngày	
6	HN-Phần 6	Nhà máy in Bộ	0100784823	6.277.142.696	6.277.142.696			6.277.142.696	135 ngày	195 ngày	

		Quốc Phòng									
7	HN-Phần 7	Nhà máy in Bộ Quốc Phòng	0100784823	6.360.904.862	6.360.904.862			6.360.904.862	135 ngày	195 ngày	
8	HN-Phần 8	Nhà máy in Bộ Quốc Phòng	0100784823	6.320.115.253	6.320.115.253			6.320.115.253	135 ngày	195 ngày	
9	HN-Phần 9	Nhà máy in Bộ Quốc Phòng	0100784823	5.928.837.356	5.928.837.356			5.928.837.356	135 ngày	195 ngày	
10	HN-Phần 10	Nhà máy in Bộ Quốc Phòng	0100784823	6.148.241.631	6.148.241.631			6.148.241.631	135 ngày	195 ngày	
11	HN-Phần 11	Nhà máy in Bộ Quốc Phòng	0100784823	6.308.604.457	6.308.604.457			6.308.604.457	135 ngày	195 ngày	
12	HN-Phần 12	Nhà máy in Bộ Quốc Phòng	0100784823	6.095.126.736	6.095.126.736			6.095.126.736	135 ngày	195 ngày	
13	HN-Phần 13	CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ VẬT TƯ HẢI DƯƠNG	0800010670	6.291.424.224	6.291.424.224			6.291.424.224	135 ngày	195 ngày	
			0101007890								

14	HN-Phần 14	Công ty TNHH In Bao Bì Hà Nội		6.064.657.300	6.064.657.300			6.064.657.300	125 ngày	185 ngày	
15	HN-Phần 15	CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ VẬT TƯ HẢI DƯƠNG	0800010670	6.424.798.554	6.424.798.554			6.424.798.554	135 ngày	195 ngày	
16	HN-Phần 16	CÔNG TY TNHH 1 THÀNH VIÊN IN QUẢNG NINH	5700101901	6.208.276.310	6.208.276.310			6.208.276.310	135 ngày	195 ngày	
17	HN-Phần 17	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NHÀ XUẤT BẢN TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG VÀ	0100104387	6.295.609.427	6.295.609.427			6.295.609.427	125 ngày	185 ngày	

		BẢN ĐỒ VIỆT NAM									
18	HN-Phần 18	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN QUÂN ĐỘI 1	0100107821	6.488.907.493	6.488.907.493			6.488.907.493	135 ngày	195 ngày	
19	HN-Phần 19	Liên danh Công ty CP In báo Hà Nam - Công ty CP In sách giáo khoa tại TP Hà Nội	0700788509 0101493707	6.234.552.078	6.234.552.078			6.234.552.078	135 ngày	195 ngày	
20	HN-Phần 20	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BÁO NHÂN DÂN HÀ NỘI	0100110905	6.243.062.364	6.243.062.364			6.243.062.364	135 ngày	195 ngày	
21	HN-	CÔNG	0100110905	6.340	6.340.6			6.340	135	195	

	Phần 21	TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN BÁO NHÂN DÂN HÀ NỘI		.689.396	89.396			.689.396	ngày	ngày	
22	HN-Phần 22	CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ VĂN HÓA PHẨM HÀ NỘI	0107275504	6.305.094.279	6.305.094.279			6.305.094.279	135 ngày	195 ngày	
23	HN-Phần 23	CÔNG TY TNHH ĐỨC LÂM	0600342502	6.387.240.274	6.387.240.274			6.387.240.274	135 ngày	195 ngày	
24	HN-Phần 24	Liên danh Công ty CP In báo Hà Nam - Công ty CP In sách giáo khoa tại TP Hà Nội	0700788509 0101493707	6.291.900.917	6.291.900.917			6.291.900.917	135 ngày	195 ngày	
25	HN-	CÔNG	0600342502	6.342	6.342.4			6.342	135	195	

	Phần 25	TY TNHH ĐỨC LÂM		.458.053	58.053			.458.053	ngày	ngày	
26	HN-Phần 26	CÔNG TY TNHH ĐỨC LÂM	0600342502	6.318.101.449	6.318.101.449			6.318.101.449	135 ngày	195 ngày	
27	HN-Phần 27	CÔNG TY TNHH ĐỨC LÂM	0600342502	6.312.550.789	6.312.550.789			6.312.550.789	135 ngày	195 ngày	
28	HN-Phần 28	CÔNG TY TNHH ĐỨC LÂM	0600342502	6.440.168.876	6.440.168.876			6.440.168.876	135 ngày	195 ngày	
29	HN-Phần 29	CÔNG TY CỔ PHẦN IN SƠN LA	5500214834	6.493.347.680	6.493.347.680			6.493.347.680	135 ngày	195 ngày	
30	HN-Phần 30	CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ TRUYỀN THÔNG HỢP PHÁT	0102408831	5.995.601.315	5.995.601.315			5.995.601.315	125 ngày	185 ngày	
31	HN-Phần 31	CÔNG TY TNHH IN THANH	0101282544	6.260.753.948	6.260.753.948			6.260.753.948	135 ngày	195 ngày	

		BÌNH									
32	HN-Phần 32	CÔNG TY CỔ PHẦN IN PHÚC YÊN	2500228165	6.079.149.950	6.079.149.950			6.079.149.950	125 ngày	185 ngày	
33	HN-Phần 33	CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHOA HỌC KỸ THUẬT	0100111754	6.514.840.152	6.514.840.152			6.514.840.152	125 ngày	185 ngày	
34	HN-Phần 34	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRẮC ĐỊA BẢN ĐỒ	0100107211	6.277.036.455	6.277.036.455			6.277.036.455	135 ngày	195 ngày	
35	HN-Phần 35	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRẮC ĐỊA BẢN ĐỒ	0100107211	6.458.551.045	6.458.551.045			6.458.551.045	135 ngày	195 ngày	
36	HN-Phần 36	Công ty cổ phần	0105314356	6.286.113.667	6.286.113.667			6.286.113.667	135 ngày	195 ngày	

		In và Thương Mại Trường An									
37	HN-Phần 37	CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ TRUYỀN THÔNG HỢP PHÁT	0102408831	6.955.126.608	6.955.126.608			6.955.126.608	125 ngày	185 ngày	
38	HN-Phần 38	CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ TRUYỀN THÔNG HỢP PHÁT	0102408831	6.673.007.215	6.673.007.215			6.673.007.215	125 ngày	185 ngày	
39	HN-Phần 39	CÔNG TY CỔ PHẦN IN PHÚ THỌ	2600168801	7.043.521.968	7.043.521.968			7.043.521.968	135 ngày	195 ngày	
40	HN-Phần 40	CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI	0107683006	6.703.005.906	6.703.005.906			6.703.005.906	135 ngày	195 ngày	

		PHÚC AN									
41	HN-Phần 41	CÔNG TY CỔ PHẦN IN PHÚ THỌ	2600168801	6.619.160.160	6.619.160.160			6.619.160.160	135 ngày	195 ngày	
42	HN-Phần 42	CÔNG TY CỔ PHẦN IN HÀ NỘI	0101181842	6.960.923.458	6.960.923.458			6.960.923.458	135 ngày	195 ngày	
43	HN-Phần 43	CÔNG TY CỔ PHẦN IN HÀ NỘI	0101181842	7.002.047.160	7.002.047.160			7.002.047.160	135 ngày	195 ngày	
44	HN-Phần 44	Công ty TNHH In Bao Bì Hà Nội	0101007890	6.665.331.000	6.665.331.000			6.665.331.000	125 ngày	185 ngày	
45	HN-Phần 45	CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ VĂN HÓA PHẨM HÀ NỘI	0107275504	6.930.913.432	6.930.913.432			6.930.913.432	135 ngày	195 ngày	
46	HN-Phần 47	CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHOA	0100111754	6.950.745.000	6.950.745.000			6.950.745.000	125 ngày	185 ngày	

		HỌC KỸ THUẬT									
47	HN-Phần 48	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRẮC ĐỊA BẢN ĐỒ	0100107211	6.882.922.715	6.882.922.715			6.882.922.715	135 ngày	195 ngày	
48	HN-Phần 49	CÔNG TY CỔ PHẦN IN SƠN LA	5500214834	6.580.552.200	6.580.552.200			6.580.552.200	135 ngày	195 ngày	
49	HN-Phần 50	CÔNG TY CỔ PHẦN IN SƠN LA	5500214834	6.266.454.570	6.266.454.570			6.266.454.570	135 ngày	195 ngày	
50	HN-Phần 51	Công ty TNHH In Bao Bì Hà Nội	0101007890	6.490.329.700	6.490.329.700			6.490.329.700	125 ngày	185 ngày	
51	HN-Phần 52	CÔNG TY CỔ PHẦN IN PHÚ THỌ	2600168801	6.777.349.488	6.777.349.488			6.777.349.488	135 ngày	195 ngày	
52	HN-	CÔNG	0100111754	6.641	6.641.5			6.641	125	185	

	Phần 53	TY CỔ PHẦN IN KHOA HỌC KỸ THUẬT		.570.403	70.403			.570.403	ngày	ngày	
53	HN-Phần 54	CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHOA HỌC KỸ THUẬT	0100111754	6.619.714.038	6.619.714.038			6.619.714.038	125 ngày	185 ngày	
54	HN-Phần 56	Công Ty TNHH Bao Bì Việt Hưng	0900232469	6.349.856.860	6.349.856.860			6.349.856.860	135 ngày	195 ngày	
55	HN-Phần 57	Công Ty TNHH Bao Bì Việt Hưng	0900232469	6.353.883.490	6.353.883.490			6.353.883.490	135 ngày	195 ngày	
56	HN-Phần 58	Công ty TNHH In Bao Bì Hà Nội	0101007890	6.823.388.710	6.823.388.710			6.823.388.710	125 ngày	185 ngày	
57	HN-Phần 59	CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHOA	0100111754	6.229.696.662	6.229.696.662			6.229.696.662	125 ngày	185 ngày	

		HỌC KỸ THUẬT									
58	HN-Phần 60	Công ty TNHH In Bao Bì Hà Nội	0101007890	6.485.656.300	6.485.656.300			6.485.656.300	125 ngày	185 ngày	
59	HN-Phần 61	CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HÀ NỘI	0104800875	6.876.695.556	6.876.695.556			6.876.695.556	122 ngày	182 ngày	
60	HN-Phần 62	CÔNG TY CỔ PHẦN IN PHÚ THỌ	2600168801	6.555.327.732	6.555.327.732			6.555.327.732	135 ngày	195 ngày	
61	HN-Phần 63	CÔNG TY CỔ PHẦN IN PHÚ THỌ	2600168801	6.515.680.284	6.515.680.284			6.515.680.284	135 ngày	195 ngày	
62	HN-Phần 64	CÔNG TY CỔ PHẦN IN PHÚ THỌ	2600168801	6.712.100.748	6.712.100.748			6.712.100.748	135 ngày	195 ngày	

63	HN-Phần 65	CÔNG TY CỔ PHẦN IN PHÚ THỌ	2600168801	6.650.964.540	6.650.964.540			6.650.964.540	135 ngày	195 ngày	
64	HN-Phần 66	Công ty TNHH In Bao Bì Hà Nội	0101007890	5.890.707.500	5.890.707.500			5.890.707.500	125 ngày	185 ngày	
65	HN-Phần 67	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRẮC ĐỊA BẢN ĐỒ	0100107211	6.904.443.555	6.904.443.555			6.904.443.555	135 ngày	195 ngày	
66	HN-Phần 68	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN VÀ THƯƠNG MẠI THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM - VINA DATA	0100107860	6.393.643.018	6.393.643.018			6.393.643.018	135 ngày	195 ngày	

		XA									
67	HN-Phần 69	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN VÀ THƯƠNG MẠI THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM - VINA DATA XA	0100107860	6.586.474.972	6.586.474.972			6.586.474.972	135 ngày	195 ngày	
68	HN-Phần 70	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRẮC ĐỊA BẢN ĐỒ	0100107211	6.284.523.780	6.284.523.780			6.284.523.780	135 ngày	195 ngày	
69	HN-Phần 71	CÔNG TY CỔ PHẦN IN PHÚC YÊN	2500228165	6.783.141.025	6.783.141.025			6.783.141.025	125 ngày	185 ngày	
70	HN-Phần 72	Công ty TNHH In Bao	0101007890	6.371.605.000	6.371.605.000			6.371.605.000	125 ngày	185 ngày	

		Bì Hà Nội									
71	HN-Phần 73	CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHOA HỌC KỸ THUẬT	0100111754	6.477.321.600	6.477.321.600			6.477.321.600	125 ngày	185 ngày	
72	HN-Phần 74	Nhà máy in Bộ Quốc Phòng	0100784823	6.247.505.331	6.247.505.331			6.247.505.331	135 ngày	195 ngày	
73	HN-Phần 75	Nhà máy in Bộ Quốc Phòng	0100784823	6.771.540.205	6.771.540.205			6.771.540.205	135 ngày	195 ngày	
74	HN-Phần 76	Công ty TNHH In Bao Bì Hà Nội	0101007890	6.506.886.180	6.506.886.180			6.506.886.180	125 ngày	185 ngày	
75	HN-Phần 77	CÔNG TY TNHH IN THANH BÌNH	0101282544	6.670.730.128	6.670.730.128			6.670.730.128	135 ngày	195 ngày	
76	HN-Phần 78	Công ty cổ phần In và Thương Mại Trường An	0105314356	6.739.201.942	6.739.201.942			6.739.201.942	135 ngày	195 ngày	

77	HN-Phần 79	Công ty cổ phần In và Thương Mại Trường An	0105314356	6.711.410.518	6.711.410.518			6.711.410.518	135 ngày	195 ngày	
78	HN-Phần 80	CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHOA HỌC KỸ THUẬT	0100111754	6.510.453.408	6.510.453.408			6.510.453.408	125 ngày	185 ngày	
79	HN-Phần 81	CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHOA HỌC KỸ THUẬT	0100111754	5.991.467.562	5.991.467.562			5.991.467.562	125 ngày	185 ngày	
80	HN-Phần 82	CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHOA HỌC KỸ THUẬT	0100111754	6.739.892.550	6.739.892.550			6.739.892.550	125 ngày	185 ngày	
81	HN-Phần 83	CÔNG TY CỔ PHẦN IN HÀ NỘI	0101181842	6.898.001.480	6.898.001.480			6.898.001.480	135 ngày	195 ngày	

82	HN-Phần 84	Liên danh Công ty CP In báo Hà Nam - Công ty CP In sách giáo khoa tại TP Hà Nội	0700788509 0101493707	6.804.764.420	6.804.764.420			6.804.764.420	135 ngày	195 ngày	
83	HN-Phần 85	CÔNG TY CỔ PHẦN IN PHÚC YÊN	2500228165	6.933.400.000	6.933.400.000			6.933.400.000	125 ngày	185 ngày	
84	HN-Phần 86	Liên danh Công ty CP In báo Hà Nam - Công ty CP In sách giáo khoa tại TP Hà Nội	0700788509 0101493707	6.990.860.390	6.990.860.390			6.990.860.390	135 ngày	195 ngày	
85	HN-Phần 87	Công ty cổ phần In và Thươn	0105314356	6.367.973.806	6.367.973.806			6.367.973.806	135 ngày	195 ngày	

		g Mại Trường An									
86	HN-Phần 88	Công ty cổ phần In và Thương Mại Trường An	0105314356	6.486.025.787	6.486.025.787			6.486.025.787	135 ngày	195 ngày	
87	HN-Phần 89	Công ty cổ phần In và Thương Mại Trường An	0105314356	6.861.071.000	6.861.071.000			6.861.071.000	135 ngày	195 ngày	
88	HN-Phần 90	Công ty TNHH In Bao Bì Hà Nội	0101007890	6.357.680.600	6.357.680.600			6.357.680.600	125 ngày	185 ngày	
89	HN-Phần 91	CÔNG TY CỔ PHẦN IN PHÚC YÊN	2500228165	6.682.489.760	6.682.489.760			6.682.489.760	125 ngày	185 ngày	
90	HN-Phần 92	CÔNG TY CỔ PHẦN IN PHÚC YÊN	2500228165	6.743.028.980	6.743.028.980			6.743.028.980	125 ngày	185 ngày	
91	HN-Phần 93	CÔNG TY CỔ PHẦN	2500228165	6.769.039.250	6.769.039.250			6.769.039.250	125 ngày	185 ngày	

		IN PHÚC YÊN									
92	HN-Phần 94	CÔNG TY CỔ PHẦN IN PHÚC YÊN	2500228165	6.764.523.000	6.764.523.000			6.764.523.000	125 ngày	185 ngày	
93	HN-Phần 95	CÔNG TY CỔ PHẦN IN PHÚC YÊN	2500228165	6.361.363.376	6.361.363.376			6.361.363.376	125 ngày	185 ngày	
94	HN-Phần 96	CÔNG TY CỔ PHẦN IN PHÚC YÊN	2500228165	6.217.362.990	6.217.362.990			6.217.362.990	125 ngày	185 ngày	
95	HN-Phần 97	CÔNG TY CỔ PHẦN IN PHÚC YÊN	2500228165	7.070.060.600	7.070.060.600			7.070.060.600	125 ngày	185 ngày	
96	HN-Phần 98	CÔNG TY CỔ PHẦN IN PHÚC YÊN	2500228165	6.323.291.752	6.323.291.752			6.323.291.752	125 ngày	185 ngày	
97	HN-Phần 99	CÔNG TY CỔ PHẦN IN	2500228165	6.854.097.400	6.854.097.400			6.854.097.400	125 ngày	185 ngày	

		PHÚC YÊN									
98	HN-Phần 100	CÔNG TY CỔ PHẦN IN PHÚC YÊN	2500228165	6.571.268.350	6.571.268.350			6.571.268.350	125 ngày	185 ngày	
99	HN-Phần 101	CÔNG TY CỔ PHẦN IN PHÚC YÊN	2500228165	6.222.730.500	6.222.730.500			6.222.730.500	125 ngày	185 ngày	
100	HN-Phần 102	CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHOA HỌC KỸ THUẬT	0100111754	6.185.837.916	6.185.837.916			6.185.837.916	125 ngày	185 ngày	

3. Thông tin về nhà thầu không trúng thầu:

STT	Phần/lô nhà thầu tham dự	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Lý do nhà thầu không trúng thầu
1	HN-Phần 46	CÔNG TY TNHH IN VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI PHÚ THỊNH	0101712645	E- HSDT không trình bày "Am hiểu mục đích gói thầu" do đó không đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật theo quy định tại khoản 1 điểm C mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật của Chương III, E-HSMT
2	HN-Phần 51	CÔNG TY CỔ PHẦN IN SƠN LA	5500214834	Xếp hạng 2
3	HN-Phần 55	CÔNG TY CỔ PHẦN IN	0101913101	E- HSDT không trình

		SAO VIỆT		bày "Am hiểu mục đích gói thầu" do đó không đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật theo quy định tại khoản 1 điểm C mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật của Chương III, E-HSMT
4	HN-Phần 56	CÔNG TY CỔ PHẦN IN SAO VIỆT	0101913101	E- HSDT không trình bày "Am hiểu mục đích gói thầu" do đó không đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật theo quy định tại khoản 1 điểm C mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật của Chương III, E-HSMT
5	HN-Phần 56	Công ty TNHH In Bao Bì Hà Nội	0101007890	Xếp hạng 2
6	HN-Phần 57	Công ty TNHH một thành viên in Tiến Bộ	0100111627	Xếp hạng 2
7	HN-Phần 58	Công ty TNHH một thành viên in Tiến Bộ	0100111627	Xếp hạng 2
8	HN-Phần 66	CÔNG TY CỔ PHẦN IN PHÚ THỌ	2600168801	Xếp hạng 2
9	HN-Phần 67	Công ty TNHH In Bao Bì Hà Nội	0101007890	Xếp hạng 2
10	HN-Phần 71	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN IN QUÂN ĐỘI 1	0100107821	Xếp hạng 2
11	HN-Phần 72	CÔNG TY TNHH ĐỨC LÂM	0600342502	Xếp hạng 2
12	HN-Phần 76	Nhà máy in Bộ Quốc Phòng	0100784823	Xếp hạng 2
13	HN-Phần 80	CÔNG TY CỔ PHẦN IN CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM	0100110454	Xếp hạng 2
14	HN-Phần 81	CÔNG TY CỔ PHẦN IN CÔNG ĐOÀN VIỆT	0100110454	Xếp hạng 2

		NAM		
15	HN-Phần 82	CÔNG TY CỔ PHẦN IN CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM	0100110454	Xếp hạng 2
16	HN-Phần 85	CÔNG TY CỔ PHẦN IN HÀ NỘI	0101181842	Xếp hạng 2
17	HN-Phần 101	CÔNG TY CP IN VÀ VĂN HÓA PHẨM NINH BÌNH	2700138864	Xếp hạng 2

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Ban Kế hoạch Kinh doanh, Kiểm soát và Pháp chế, Tài chính – Kế toán, Kế hoạch Đấu thầu, NXBGD tại Hà Nội căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức hoàn thiện hợp đồng căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức hoàn thiện hợp đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng, Kế toán trưởng, Trưởng ban Kế hoạch Kinh doanh, Trưởng ban Kiểm soát và Pháp chế, Trưởng ban Tài chính - Kế toán, Trưởng ban Kế hoạch Đấu thầu, NXBGD tại Hà Nội, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2, Điều 3;
- HĐTV (để báo cáo);
- TGĐ, TBKS, KTT;
- muasamcong.mpi.gov.vn;
- P- Office, website: https://www.nxbgd.vn;
- Lưu: VT, KHĐT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Signature Not Verified
Nội dung được ký số bởi:
Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
Mã số thuế: 0100108543
Thời gian ký: 12-03-2025 19:47:02

NGUYỄN TIẾN THANH

Tài liệu được in từ Hệ thống e-GP tại địa chỉ https://muasamcong.mpi.gov.vn